TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2026/HSST
Ngày: 19-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Khụt;

2. Ông Lường Văn Thân.

- **Thư ký phiên tòa***:* Ông Lê Hữu Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa***:* Ông Tòng Văn Bình - Kiểm sát viên;

Ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại nhà văn hóa B, xã C, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2026/TLST - HS, ngày 23 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2026/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn P** - Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Giới tính: Nam. Sinh ngày 01/03/1994; Nơi sinh: xã C, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã C, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Số CCCD: 011094002680, ngày cấp 29/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Lò Văn S, sinh năm 1967, nơi cư trú: Bản Hiệu, xã C, tỉnh Điện Biên; Họ và tên mẹ: Lường Thị N, sinh năm 1971, nơi cư trú: Bản H, xã C, tỉnh Điện Biên; bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Sống chung như vợ chồng với chị Lò Thị N1, sinh năm 1993 (đã ly thân năm 2014); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/07/2018, Lò Văn P bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên (nay là Toà án nhân dân khu vực 3- Điện Biên) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định số 20/2018/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng, P được miễn chấp hành một phần thời gian nên đến ngày 05/7/2019 P chấp hành xong, hiện bị cáo được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo Lò Văn P bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày

31/01/2026 cho đến nay tại tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào hồi 12 giờ 30 phút, ngày 31/01/2026, tổ Công tác Công an xã C, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã C, tỉnh Điện Biên phát hiện ông Lò Văn P, sinh năm 1994, trú tại bản L, xã C, tỉnh Điện Biên đang đi bộ trên đường thuộc bản Ly Xôm, xã C có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy. Tổ Công tác Công an xã đã tiến hành kiểm tra đối với Lò Văn P, phát hiện trong túi áo khoác màu tím than bên trái đang mặc trên người 01 (một) gói nilon màu xanh. Bên trong gói nilon màu xanh chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột nghi ma túy, loại Heroine. Lò Văn P khai nhận với tổ công tác đó là gói ma túy loại Heroine của P đang cất giấu với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đại diện chính quyền địa phương tiến hành lập người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số ma túy trên đối với Lò Văn P theo quy định của pháp luật

Trong quá trình điều tra bị cáo Lò Văn P thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 31/1/2026 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định: Chất màu trắng dạng cục và dạng bột nghi là Heroine thu giữ của Lò Văn P có khối lượng 0,14 gam (*Không phẩy mười bốn gam)*, trích toàn bộ làm mẫu vật giám định.

Tại Bản Kết luận giám định số 148/KL-KTHS ngày 06/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Vật chứng thu giữ của Lò Văn P có khối lượng 0,14 gam là chất ma túy: Loại H (H).

Mẫu vật hoàn lại sau giám định là có khối lượng: 0,08 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của phòng K Công an tỉnh Đ nêu trên.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSKV3 ngày 21/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực 3 – Điện Biên để xét xử bị cáo Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 03 (Ba) năm 01 (một) tháng đến 03 (một) năm 06 (S1) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định: 0,08 gam heroine; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ niêm phong.

Về án phí: Đề nghị Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 khoản điều 12, của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi bị phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 31/01/2026 tại bản Ly Xôm, xã C, tỉnh Điện Biên, Lò Văn P đã có hành vi cất giấu trái phép 0,14 gam Heroine, với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện và bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận toàn bộ số ma túy trên là của bị cáo, mua về với mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc của số ma túy trên bị cáo mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết rõ họ tên và địa chỉ với giá 250.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ của Lò Văn P có khối lượng 0,14 gam Heroine. Hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2025).

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Bị cáo Lò Văn P là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp, thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vì vậy, khẳng định là: Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Ngày 09/07/2018, Lò Văn P bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên (nay là Toà án nhân dân khu vực 3- Điện Biên) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định số 20/2018/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng, P được miễn chấp hành một phần thời gian nên đến ngày 05/7/2019 P chấp hành xong, hiện bị cáo được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng được đưa vào cơ sở cai nghiện, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện, chấp hành pháp luật nên tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó khẳng định bị cáo có nhân thân xấu.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Hội đồng xét xử thấy, chấp nhận yêu cầu của đại diện Viện kiểm sát; cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và giúp bị cáo cai nghiện ma túy và răn đe phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự về hình phạt bổ sung là phạt tiền. Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; HĐXX xét thấy gia đình bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn bị cáo không có tài sản riêng, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 0,08 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ niêm phong là vật cấm lưu hành và những vật dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy trên mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết rõ họ tên và địa chỉ của người đó ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định. Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Điện Biên, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 khoản điều 12, của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn P phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

[2]. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo: Lò Văn P **03** (Ba) năm 02 (hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (31/1/2026).

[3]. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 0,08 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh và toàn bộ các bao bì niêm phong vật chứng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/04/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và phòng thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Điện Biên).

[4]. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 khoản điều 23, của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/11/2025)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3, tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam khu vực Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;
- Phòng THADS khu vực 3, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn